

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TM VẬN CHUYỂN VẬN DÙNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TM VẬN CHUYỂN VẬN DÙNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110654661

3. Ngày thành lập: 19/03/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 35 ngõ 2 đường Đại lộ Thăng Long, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0342599215

Fax:

Email: dungtransport95@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
4.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
5.	Bán buôn thực phẩm	4632
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế)	4649
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Trừ bán buôn máy móc, thiết bị y tế)	4659
10.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
11.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng, vàng nguyên liệu)	4662
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
13.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ loại cấm)	4669
14.	Cho thuê xe có động cơ	7710
15.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại cấm)	4690
16.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
17.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
18.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722

19.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
20.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
21.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
22.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
23.	Đúc sắt, thép	2431
24.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
25.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
26.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
27.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
28.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
29.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
30.	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác	4929
31.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định	4931
32.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
33.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933(Chính)
34.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
35.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
36.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy (Trừ hoạt động cung cấp dịch vụ hoa tiêu hàng hải)	5222
38.	Bốc xếp hàng hóa	5224
39.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
40.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ hoạt động dịch vụ liên quan đến vận tải hàng không)	5229
41.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
42.	Xây dựng nhà để ở	4101
43.	Xây dựng nhà không để ở	4102
44.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
45.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

46.	Phá dỡ (trừ nổ mìn)	4311
47.	Chuẩn bị mặt bằng (trừ nổ mìn)	4312
48.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
49.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
50.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
51.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
52.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
53.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
54.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ vàng, sừng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 7.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN VĂN DŨNG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 08/05/1995

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001095014433

Ngày cấp: 10/07/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Đội 9, Thôn Gò Mái, Xã Hợp Tiến, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Đội 9, Thôn Gò Mái, Xã Hợp Tiến, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN DŨNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 08/05/1995

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001095014433

Ngày cấp: 10/07/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Đội 9, Thôn Gò Mái, Xã Hợp Tiến, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Đội 9, Thôn Gò Mái, Xã Hợp Tiến, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội